TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **04**/2019/DS-ST
Ngày 10/4/2019
Về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán; Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hoàng Văn Tư**

Ông Nguyễn Thành Hạnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài Thương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Tạ Văn Phú,** Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2018/TLST-DS ngày 11/6/2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Bà Võ Thị Diệu H**, sinh năm 1963

HKTT: số 008C, Chung cư Phạm Thế Hiển, P 14, Q.8,TP.HCM

Địa chỉ: ấp 5, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1969

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Hữu H, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: Số 667, đường ĐT 741, tổ 04, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Bà Đặng Thị Khánh V, sinh năm 1980

Ông Mai Thanh S, sinh năm 1975

Địa chỉ: Kp Thắng Lợi, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Ông Hoàng Minh Q, sinh năm 1975

Địa chỉ: QL 14, P. Tân Phú, TP Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Ông Dương Trọng Ch, sinh năm 1959

Địa chỉ: ấp 5, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 02 tháng 6 năm 2017, các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, hòa giải nguyên đơn là bà Võ Thị Diệu H trình bày:

Ngày 14/01/2017, bà Nguyễn Thị Th có vay của bà Võ Thị Diệu H số tiền là 500.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng, khi vay tiền thì bà Nguyễn Thị Th có viết Giấy mượn tiền, ký tên bên mục người mượn nhận tiền và đưa cho bà Võ Thị Diệu H giữ giấy mượn tiền. Mục đích vay là để đáo hạn Ngân hàng và mua căn nhà nghỉ sát bên nơi bà Nguyễn Thị Th đang sinh sống thuộc thửa đất số 464, tờ bản đồ số 18 với diện tích là 483.5m2. Đến hạn, bà Nguyễn Thị Th không trả tiền cho bà Võ Thị Diệu H như đã cam kết trong Giấy mượn tiền, bà Võ Thị Diệu H đã nhiều lần liên hệ với bà Nguyễn Thị Th để đòi tiền nhưng bà Th vẫn không trả. Hiện nay, căn nhà nghỉ mà bà Nguyễn Thị Th vay tiền của bà H sang nhượng trước đây thì bà Th đang làm thủ tục sang nhượng lại cho người khác nhằm trốn tránh trách nhiệm trả nợ cho bà H. Bà Võ Thị Diệu H khởi kiện và yêu cầu bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Võ Thị Diệu H số tiền gốc 500.000.000 đồng đã vay cùng với lãi suất, mức lãi suất 10%/năm, thời gian tính lãi là từ ngày 14/01/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bà Võ Thị Diệu H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu. Ngoài ra, bà Võ Thị Diệu H không còn có yêu cầu nào khác.

** Tại bản tự khai ngày 15/6/2017, bị đơn là bà Nguyễn Thị Th trình bày:*

Vào khoảng tháng 8, 9 năm 2016, bà Nguyễn Thị Th có vay của bà Võ Thị Diệu H 03 lần với tổng số tiền là 300.000.000 đồng. Đến ngày 14/01/2017, bà Võ Thị Diệu H chốt cả gốc và lãi là 500.000.000 đồng, vì lúc này đang gặp khó khăn nên bà Nguyễn Thị Th phải chấp nhận viết giấy mượn tiền cho bà Võ Thị Diệu H. Do phải chịu tiền lãi quá cao nên ngày 17/01/2017, bà Nguyễn Thị Th thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên bà Th tại Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam, chi nhánh Bình Phước để vay số tiền 800.000.000 đồng, ngày 18/01/2017, bà Nguyễn Thị Th lấy được tiền từ Ngân hàng và vào khoảng 09 giờ ngày 19/01/2017, bà Nguyễn Thị Th cầm số tiền 500.000.000 đồng đến quán cắt tóc Hồng Thơ (Địa chỉ: Khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước) để trả tiền cho bà H, việc trả tiền có bà Vũ Thị Lan chứng kiến. Sau khi nhận đủ 500.000.000 đồng thì bà H thông báo cho bà Th biết là bà Th còn nợ lại số tiền lãi là 20.000.000 đồng nên bà H không gạch sổ mà bà

Th đã trả số tiền. Khoảng 02 tháng sau, bà H có gọi điện thoại đòi bà Th số tiền 20.000.000 đồng tiền lãi còn lại. Bà Th vay của bà Phan Thị Hoa số tiền 20.000.000 đồng và nhờ bà Hoa trả số tiền này cho bà H. Ngày 24/3/2017, bà Nguyễn Thị Th sang nhượng phần diện tích đất 483.5 m^2 thuộc thửa đất số 464, tờ bản đồ số 18 cùng nhà nghỉ xây dựng trên đất mang tên Ánh Dương (Địa chỉ nhà và đất sang nhượng thuộc tổ 03, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước) cho bà Đặng Thị Khánh V. Khi bà Th sang nhượng phần diện tích đất và nhà nghỉ cho bà Vân thì bà H có biết nhưng không có ý kiến gì. Ngày 18/5/2017, bà Th và bà Vân thực hiện việc ký kết hợp đồng chuyển nhượng đối với phần diện tích đất và nhà nói trên tại Văn phòng công chứng Đồng Xoài. Khi bà Th và bà Vân đến Chi nhánh văn phòng đất đai huyện Đồng Phú để làm thủ tục sang tên thì có văn bản yêu cầu ngăn chặn việc sang tên. Bà Võ Thị Diệu H khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Diệu H số tiền gốc 500.000.000 đồng đã vay cùng với tiền lãi phát sinh thì bà Nguyễn Thị Th không đồng ý. Bà Nguyễn Thị Th yêu cầu xem xét lại mức lãi mà bà H đã tính với bà Th theo số tiền gốc mà bà Th đã vay của bà H đồng thời yêu cầu xem xét hợp đồng chuyển nhượng nhà đất giữa bà Th và bà Vân.

Quá trình thụ lý xét xử lại vụ án, bà Nguyễn Thị Th vắng mặt không đến Tòa án để làm việc mà vắng mặt không có lý do.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Khánh V trình bày (theo đơn đề nghị đề ngày 16/6/2018):*

Ngày 24/3/2017, bà Đặng Thị Khánh V nhận chuyển nhượng từ bà Nguyễn Thị Th phần đất có diện tích 483,5 m^2 thuộc thửa số 464 tờ bản đồ số 18b TT Tân Phú cùng tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất là Nhà nghỉ Ánh Dương. Đất tọa lạc tại tổ 3, Kp Tân Liên, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước với giá 1.260.000.000 đồng; các bên đã thực hiện xong các quyền và nghĩa vụ giao đất, giao tiền; đã ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất có công chứng chứng thực. Tuy nhiên, khi làm thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì bị Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nên không thực hiện được việc sang tên.

Nay bà Võ Thị Diệu H khởi kiện bà Nguyễn Thị Th yêu cầu bà Th trả số tiền 500.000.000 đồng đã vay và tiền lãi phát sinh thì bà Đặng Thị Khánh V đề nghị Tòa án hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời đã áp dụng để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bà Đặng Thị Khánh V.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Minh Q trình bày:*
Ông Hoàng Minh Q được bà Đặng Thị Khánh V ủy quyền thực hiện các quyền của

chủ sử dụng đất và chủ sở hữu tài sản đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất có diện tích 483,5 m^2 thuộc thửa số 464 tờ bản đồ số 18 TT Tân Phú cùng tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất là Nhà nghỉ Ánh Dương. Đất tọa lạc tại tổ 3, Kp Tân Liên, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước kể từ tháng 2/2018 đến nay, với thời hạn ủy quyền là 05 năm. Trong quá trình sử dụng đất, phần đất trên bị Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ.

Nay bà Võ Thị Diệu H khởi kiện bà Nguyễn Thị Th yêu cầu bà Th trả số tiền 500.000.000 đồng đã vay và tiền lãi phát sinh thì ông Hoàng Minh Q và bà Đặng Thị Khánh V thống nhất đề nghị Tòa án thay đổi tài sản bị áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo hướng bà Đặng Thị Khánh V và ông Hoàng Minh Q nộp vào tài khoản phong tỏa số tiền 500.000.000 đồng để thay thế phần đất có diện tích 483,5 m^2 thuộc thửa số 464 tờ bản đồ số 18b TT Tân Phú tạo điều kiện cho bà Đặng Thị Khánh V được sang tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong trường hợp bà Võ Thị Diệu H đồng ý nhận 500.000.000 đồng để rút đơn khởi kiện, đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời thì ông Quang, bà Vân đồng ý thay bà Nguyễn Thị Th trả cho bà H số tiền 500.000.000 đồng bà Th đã vay. Do bận công việc, ông Hoàng Minh Q đề nghị vắng mặt trong quá trình xét xử vụ án.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Dương Trọng Ch trình bày:* Ông Dương Trọng Ch là chồng bà Võ Thị Diệu H; đối với số tiền 500.000.000 đồng bà Võ Thị Diệu H cho bà Nguyễn Thị Th vay không liên quan đến ông Dương Trọng Ch nên ông Chiến không có ý kiến gì; do bận công việc ông Chiến xin vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Mai Thanh S vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tài liệu, chứng cứ được kiểm tra tại phiên tòa, đối chiếu với quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Diệu H, buộc bà Nguyễn Thị Th hoàn trả cho bà H số tiền đã vay là 500.000.000 đồng, tiền lãi phát sinh; tiếp tục áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời "Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ" để đảm bảo cho việc thi hành án.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

Quá trình thụ lý xét xử lại vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Th, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan Hữu H, bà Đặng Thị Khánh V, ông Mai Thanh S vắng mặt nhiều lần không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Diệu H:

Bà Võ Thị Diệu H yêu cầu bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Võ Thị Diệu H số tiền gốc đã vay là 500.000.000 đồng vào ngày 14/01/2017 còn nợ lại chưa trả cùng với lãi suất (mức lãi suất là 10%/năm), thời gian tính lãi là từ ngày 14/01/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm (10/4/2019). Yêu cầu này được bà Võ Thị Diệu H chứng minh qua lời trình bày của mình trước đây, tại phiên tòa, giấy mượn tiền lập ngày 14/01/2017.

Xét lời trình bày của bà Võ Thị Diệu H phù hợp với số tiền đã vay, phù hợp về thời gian ghi trong "Biên nhận mượn tiền lập ngày 14/01/2017", phù hợp với lời thừa nhận của bà Nguyễn Thị Th về việc bà Th có ký Giấy mượn tiền lập ngày 14/01/2017 để vay số tiền 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận vào ngày 14/01/2017, bà Nguyễn Thị Th có vay của bà Võ Thị Diệu H số tiền 500.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Th cho rằng việc bà Th ký vào "Biên nhận mượn tiền lập ngày 14/01/2017" là do gấp quá, không đọc kỹ nên ký vào và không biết rõ nội dung cụ thể trong Giấy viết những gì là không có căn cứ vì tại thời điểm ký vào "Biên nhận mượn tiền" này, bà Th là người có đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bà Th ký vào "Biên nhận mượn tiền lập ngày 14/01/2017" là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trước đây, bà Nguyễn Thị Th lại có những lời khai không ổn định, khi thì khai rằng bà Th chỉ vay của bà H số tiền là 300.000.000 đồng và đã trả đủ vào năm 2016 (Trả đủ cả gốc và lãi), khi thì khai rằng ngày 19/01/2017 bà Th đã trả cho bà H đủ số tiền 500.000.000 đồng tại tiệm cắt tóc Hồng Thơ có sự chứng kiến của bà Vũ Thị Lan. Tại bản tự khai ngày 16/6/2017 và biên bản ghi lời khai của người làm chứng vào ngày 05/7/2017, bà Vũ Thị Lan chỉ thừa nhận là vào khoảng cuối năm 2016 Âm lịch (gần giáp Tết), bà Lan có đến tiệm uốn tóc HT và có thấy bà H, bà Th Giao nhận tiền nhưng không nhìn thấy cụ thể là giao bao nhiêu tiền. Bà Nguyễn Thị Th cho rằng bà Th đã trả đủ cho bà H số tiền đã vay vào ngày 14/01/2017 nhưng không đưa ra được chứng cứ để chứng minh.

Vì vậy, bà Võ Thị Diệu H yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Võ Thị Diệu H số tiền gốc là 500.000.000 đồng đã vay vào ngày 14/01/2017 còn thiếu lại là có căn cứ và được chấp nhận.

Đối với tiền lãi: Tại phiên tòa ,bà Võ Thị Diệu H yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Th phải trả số tiền lãi của số tiền 500.000.000 đồng nói trên với mức lãi suất là 10%/năm, thời gian tính lãi từ ngày 14/01/2017 cho đến ngày 10/4/2019 là 02 năm 02 tháng 25 ngày. Xét thấy; khi vay tiền thì các bên có thỏa thuận lãi suất là 6.000đồng/01 ngày/1.000.000đồng nhưng không ghi vào Giấy vay tiền, mức lãi suất do các bên thỏa thuận không phù hợp với quy định của pháp luật (Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015) nên yêu cầu của bà Võ Thị Diệu H về việc đề nghị áp dụng mức lãi suất 10%/năm là phù hợp, được chấp nhận.

Tiền lãi được tính như sau: 500.000.000đồng x 10%/01năm *x* 02 năm 02 tháng 25 ngày = 111.805.556 đồng

Tổng cộng số tiền gốc và tiền lãi mà bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Võ Thị Diệu H là 611.805.556 đồng.

[3]. Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Th là không đồng ý hoàn trả số tiền gốc đã vay cùng với lãi suất theo yêu cầu của bà Võ Thị Diệu H là không có căn cứ vì Nguyễn Thị Th không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh là bà Nguyễn Thị Th đã trả đủ tiền gốc và lãi cho bà Võ Thị Diệu H nên yêu cầu này của bà Nguyễn Thị Th không được chấp nhận.

[4]. Tại phiên tòa, bà Võ Thị Diệu H tiếp tục yêu cầu Hội đồng xét xử tiếp tục áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời "Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ" theo quy định tại khoản 11 Điều 114 và Điều 126 Bộ luật tố tụng dân sự, tiếp tục phong tỏa tài sản của bà Nguyễn Thị Th là phần đất có diện tích 191,9 m^2 (trong đó có 50 m^2 đất tổ cư) trong thửa đất có tổng diện tích 483,5 m2 tọa lạc tại tổ 3, Kp Tân Liên, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Đất thuộc thửa số 464 tờ bản đồ số 18 TT Tân Phú, đã được UBND huyện Đồng Phú cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 001070 ngày 13/4/2012 (điều chỉnh biến động đất đai ngày 26/12/2016 đứng tên bà Nguyễn Thị Th cùng các tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất (5 phòng nghĩ thuộc Nhà nghĩ Ánh Dương)

Xét thấy, bà Nguyễn Thị Th không thường xuyên sinh sống tại địa phương, hiện không còn tài sản nào khác để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ; tài sản bị phong tỏa theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn tạm thời số 03/2018/QĐ- BPKCTT ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú là tài sản duy nhất của bà Nguyễn Thị Th. Việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là cần thiết đảm bảo việc thi hành án, tránh gây thiệt hại không thể khắc phục được. Do đó, yêu cầu

của bà Võ Thị Diệu H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nói trên là có cơ sở, được chấp nhận.

Quyết định áp dụng biện pháp khẩn tạm thời số 03/2018/QĐ- BPKCTT ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú hết hiệu lực ngày sau khi tuyên án.

Số tiền 200.000.000 đồng trong tài khoản số 5602205078117 bị phong tỏa theo Quyết định buộc thực hiện biện pháp đảm bảo số 03/2018/QĐ- BPBĐ ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú sẽ được giải tỏa khi Quyết định của cơ quan có thẩm quyền (liên quan đến việc thi hành án) xử lý theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Phan Hữu H vắng mặt tại phiên tòa, bà Võ Thị Diệu H và bà Nguyễn Thị Th không có yêu cầu buộc ông Phan Hữu H phải liên đới chịu trách nhiệm nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được xác lập giữa bà Nguyễn Thị Th và bà Đặng Thị Khánh V, việc uỷ quyền giữa bà Đặng Thị Khánh V và ông Hoàng Minh Q đối với thửa đất có diện tích 483,5 m^2 tọa lạc tại tổ 3, Kp Tân Liên, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, đất thuộc thửa số 464 tờ bản đồ số 18 TT Tân Phú, đã được UBND huyện Đồng Phú cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 001070 ngày 13/4/2012 (điều chỉnh biến động đất đai ngày 26/12/2016 đứng tên bà Nguyễn Thị Th là một quan hệ pháp luật khác nên cần tách ra khỏi vụ án, khi các bên có yêu cầu và khởi kiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ kiện khác.

[5]. Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà Võ Thị Diệu H được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên bà Nguyễn Thị Th phải nộp án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và các Điều 24, 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 133, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 24, 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Diệu H.

Buộc bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Võ Thị Diệu H số tiền gốc đã vay vào ngày 14/01/2017 là 500.000.000 đồng và 111.805.556 đồng tiền lãi.

Tổng cộng số tiền gốc và tiền lãi mà bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Võ Thị Diệu H là 611.805.556 đồng.

2. Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời:

Áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời "Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ" theo quy định tại khoản 11 Điều 114 và Điều 126 Bộ luật tố tụng dân sự, tiếp tục phong tỏa tài sản của bà Nguyễn Thị Th là phần đất có diện tích 191,9 m^2 (trong đó có 50 m^2 đất tổ cư) trong thửa đất có tổng diện tích 483,5 m2 tọa lạc tại tổ 3, Kp Tân Liên, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Đất thuộc thửa số 464 tờ bản đồ số 18 TT Tân Phú, đã được UBND huyện Đồng Phú cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 001070 ngày 13/4/2012 (điều chỉnh biến động đất đai ngày 26/12/2016 đứng tên bà Nguyễn Thị Th cùng các tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất (5 phòng nghĩ thuộc Nhà nghĩ Ánh Dương), (quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất bị phong tỏa theo sơ đồ kèm theo Bản án này).

Quyết định áp dụng biện pháp khẩn tạm thời số 03/2018/QĐ- BPKCTT ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú hết hiệu lực ngày sau khi tuyên án.

Số tiền 200.000.000 đồng trong tài khoản số 5602205078117 bị phong tỏa theo Quyết định buộc thực hiện biện pháp đảm bảo số 03/2018/QĐ- BPBĐ ngày 19/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú sẽ được giải tỏa khi Quyết định của cơ quan có thẩm quyền (liên quan đến việc thi hành án dân sự) xử lý theo quy định của pháp luật.

Phần quyết định này của Bản án có hiệu lực thi hành ngay mặc dù Bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Án phí dân sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Th phải nộp là 28.472.222 đồng.

Hoàn lại cho bà Võ Thị Diệu H số tiền 12.000.000 đồng tạm ứng án phí bà Võ Thị Diệu H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0024067, quyển số 000462 ngày 08/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bà Võ Thị Diệu H biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Th, ông Phan Hữu H, bà Đặng Thị Khánh V, ông Hoàng Minh Q, ông Dương Trọng Ch, ông Mai Thanh S vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước
-VKSND huyện Đồng Phú;
-THADS huyện Đồng Phú;
-Các đương sự.
-Lưu;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Văn Trung